



Trung bình

GUSTO81 S3

Giày an toàn th#p v#i l#c kéo khu v#c và tripguard

Những vật liệu cao cấp hơn	Da Nappa Action
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường đỡ chân	đế xốp SJ
để giữa	Thép
để ngoài	PU/cao su
Đứng đầu	Thép
Loại	S3 / SRC
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
trọng lượng thép	0.649 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011



WHT

Giày Cho Th#y Th# Đoàn
Giày bảo hộ lao động và giày bảo hộ Shoes For Crews giúp cải thiện độ bám, chống trơn trượt khi đi trên nhiều bề mặt trơn trượt và hơn thế nữa.

S3
Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường có độ ẩm cao và nơi có dầu hoặc hydrocacbon. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại nguy cơ thủng đế và nghiền nát bàn chân.

mũi thép
Giá đỡ bằng kim loại chắc chắn để bảo vệ chân người đeo khỏi các vật thể lăn hoặc rơi.

đ# giữa bằng thép
Đế giữa bằng thép chống đâm thủng được làm bằng thép không gỉ hoặc thép phủ và ngăn các vật sắc nhọn xâm nhập từ đế ngoài.

Ch#ng d#u & nhiên li#u
Đế ngoài có khả năng chống dầu và nhiên liệu.

Da thoáng khí trên
Da tự nhiên mang lại cảm giác thoải mái khi đeo kết hợp với độ bền trong các ứng dụng linh hoạt.

Công nghiệp:

lĩnh vực ô tô, phục vụ ăn uống, Thực phẩm & Đồ uống, Ngành công nghiệp

Môi trường:

môi trường khô, Bề mặt cực mịn, môi trường ẩm ướt

Các hàng dẫn ba số:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhóm vật liệu cao cấp Da Nappa Action			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	2.25	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm ²	25	? 15
Lớp lót bên trong Lớp thép			
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	67.6	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm ²	541	? 20
giày đế chân đệm xốp SJ			
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
đế ngoài PU/cao su			
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	129	? 150
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.39	? 0.28
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.37	? 0.32
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.29	? 0.13
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.10	? 0.18
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	32.8	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	25	? 20
Đệm đế Thép			
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 200J)	mm	16.5	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	16.5	? 14

kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.